

Bản án số: 37/2026/HSST
Ngày 21-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc và ông Đỗ Thanh Tân.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoán - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Quàng Văn K, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/6/2003 tại xã ME, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản HT, xã ME, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H, sinh năm 1972 và bà Cà Thị V, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/9/2023, bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 158/QĐ-TA, ngày 05/9/2023. Hiện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND xã ME, huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là UBND xã ME, tỉnh Sơn La) với thời hạn quản lý từ ngày 05/5/2025 đến ngày 05/5/2027.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 10 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/10/2025 thực hiện kế hoạch quản lý các đối tượng sau cai nghiện ma túy trên địa bàn xã ME, tỉnh Sơn La. Công an xã ME đã tiến hành triệu tập Quảng Văn K lên làm việc. Tại Công an xã ME, K đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06/10/2025. Công an xã ME đã phối hợp với Trạm y tế xã ME tiến hành test thử ma túy nhanh qua nước tiểu đối với Quảng Văn K. Kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Quảng Văn K dương tính với chất ma túy.

Kết quả điều tra về nhân thân, xác định: Ngày 05/9/2023, Quảng Văn K bị Tòa án nhân dân huyện TC (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định số 158/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, đến ngày 01/5/2025 Quảng Văn K hoàn thành cai nghiện theo Giấy chứng nhận Chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 340/CN-CSCN của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La. Ngày 05/5/2025 UBND xã ME ra Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Quảng Văn K thời gian từ ngày 05/5/2025 đến ngày 05/5/2027.

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác minh, ngày 09/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành thu mẫu nước tiểu của Quảng Văn K ký hiệu K1 gửi phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy có trong cơ thể. Tại bản Kết luận giám định số: 1222/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu K1 gửi giám định có chất ma túy: Loại Codeine, Morphine.

Ngày 09/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La, tiến hành xác định hiện trường nơi mà Quảng Văn K thực hiện hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06/10/2025. Kết quả xác định được như sau:

Hiện trường chung: Được xác định là phòng vệ sinh chung của gia đình Quảng Văn K, hiện trường đã bị xáo trộn. Phòng vệ sinh không có cửa khung cứng, chỉ treo một mảnh vải phía ngoài, được xây bao quanh bằng tường gạch dày 10cm. Bên trên là sàn bê tông dày 06cm có đặt 01 (Một) tég nước Inox màu trắng loại 1500 lít nhãn hiệu SHG của tập đoàn Sơn Hà Xanh. Chiều cao từ mặt sàn bê tông phía trên đến mặt đất là 1,9m.

Hiện trường cụ thể: Phòng vệ sinh có 01 bệ vệ sinh bệ có kích thước 40cm x 69cm, cao 12cm; được xác định là nơi Quảng Văn K sử dụng trái phép chất ma túy (Vị trí số 01). Hốc thông số trên tường phía sau bệ vệ sinh bệ trong nhà vệ sinh là nơi Quảng Văn K cất giấu mảnh giấy bạc dùng để đốt hít Heroine đã vo viên không rõ hình (Vị trí số 02). Cửa phòng vệ sinh có kích thước: Rộng 93,5cm x Cao 180cm, tường bên trong phòng vệ sinh có kích thước 147cm x 180cm. Từ mặt sàn nhà vệ sinh đến chân ô thoáng đánh số 02 là 173cm; Từ mép tường phía bên tay trái của phòng vệ sinh đến tâm cột nhà đầu tiên bên phải có khoảng cách 513cm.

Quá trình xác định hiện trường đã thu giữ được 01 (Một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 (Một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, có nắp bằng kim loại, trên nắp kim loại có dập chữ H-VIET. Quàng Văn K thừa nhận là mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa K đã dùng để sử dụng trái phép ma túy vào ngày 06/10/2025. Trong quá trình xác định hiện trường Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường phù hợp với lời khai của Quàng Văn K.

Ngày 25/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định thực nghiệm điều tra số 644/QĐ-CSMT cho Quàng Văn K diễn lại tư thế, động tác thực hiện hành vi khi K sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06/10/2025. Kết quả: Quàng Văn K đã diễn lại tư thế, động tác thực hiện hành vi phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/10/2025, Quàng Văn K đi bộ một mình từ nhà ở bản HT, xã ME, tỉnh Sơn La ra đường Quốc lộ 6 đón xe khách đến bản B, xã QT, tỉnh Điện Biên mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản B, xã QT, tỉnh Điện Biên, K gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên dân tộc Thái (Quàng Văn K không biết họ tên và địa chỉ cư trú) 01 (Một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cất gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 6 đón xe khách quay về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, K cầm theo một mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga màu đỏ đã chuẩn bị từ trước một mình đi vào nhà vệ sinh của gia đình, sau đó K lấy gói ma túy trong túi quần bên trái đang mặc ra rồi mở cho hết toàn bộ số ma túy có trong gói nilon màu xanh vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa hơi, đốt Heroine thành khói đưa lên miệng, mũi hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong K vo mảnh giấy bạc lại cất giấu ở hốc thông gió trên tường phía sau bệ vệ sinh, còn bật lửa K để ở trên sàn nhà vệ sinh nơi K ngồi sử dụng ma túy. Đến 07 giờ ngày 09/10/2025, do K là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy nên Tổ công tác Công an xã ME đã mời Quàng Văn K về trụ sở Công an xã ME, tỉnh Sơn La làm việc. Tại đây K đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình vào ngày 06/10/2025.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS-KV2 ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Quàng Văn K về Tội sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quàng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về Tội sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Quàng Văn K từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn K.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn K thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với: Kết quả kiểm tra chất ma túy ngày 09/10/2025; Kết quả thực nghiệm điều tra; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản niêm phong; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1222/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quảng Văn K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 05/9/2023 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 158/QĐ-TA, ngày 05/9/2023. Sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện, Quảng Văn K tiếp tục bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND xã ME, huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là UBND xã ME, tỉnh Sơn La) với thời hạn quản lý từ ngày 05/5/2025 đến ngày 05/5/2027. Xét thấy, Quảng Văn K là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine, bằng hình thức đốt hít tại nhà vào ngày 06/10/2025.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm tù.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây tác hại lớn cho sức khỏe và ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy và 01 lần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức hình phạt phù hợp, tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản B, xã QT, tỉnh Điện Biên vào ngày 06/10/2025. Quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể. Do đó cơ quan CSĐT không có đủ căn cứ mở rộng, điều tra, xử lý là đảm bảo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Quàng Văn K là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn K.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/10/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS-KV2, ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Quàng Văn K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tiến Dũng